

BÁO CÁO
Quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2018

Thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh khoá IX về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2018, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tổ chức triển khai thực hiện theo đúng quy định. Nay, UBND tỉnh báo cáo quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2018 với các nội dung chính, như sau:

Phần thứ nhất
SỐ LIỆU TỔNG HỢP QUYẾT TOÁN
THU, CHI NGÂN SÁCH NĂM 2018

I. VỀ THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Tổng quyết toán thu NSNN năm 2018 là **36.527.603 triệu đồng**.

Chi tiết như sau:

1. Thu nội địa:	19.097.507	triệu đồng.
2. Thu xuất nhập khẩu:	4.370.421	triệu đồng.
3. Thu viện trợ:	60.564	triệu đồng.
4. Thu huy động đóng góp:	158.868	triệu đồng.
5. Thu kết dư ngân sách:	1.187.491	triệu đồng.
6. Thu chuyển nguồn năm trước sang:	9.356.675	triệu đồng.
7. Thu vay:	15.155	triệu đồng.
8. Thu bổ sung từ ngân sách Trung ương:	2.280.922	triệu đồng.

II. VỀ THU NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG

Tổng thu ngân sách địa phương quyết toán năm 2018 là: 30.044.243 triệu đồng.

1. Phân theo nội dung thu :

- Thu nội địa (phần NSDP được hưởng):	17.204.000	triệu đồng.
- Thu bổ sung từ ngân sách Trung ương:	2.280.922	triệu đồng.
- Thu kết dư:	1.187.491	triệu đồng.
- Thu chuyển nguồn năm trước sang:	9.356.675	triệu đồng.
- Thu vay:	15.155	triệu đồng.

2. Thu từng cấp ngân sách:

- Thu ngân sách cấp tỉnh:	22.448.684	triệu đồng
---------------------------	------------	------------

Bao gồm số thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên: 943.905 triệu đồng.

- Thu ngân sách cấp huyện, xã: 17.651.081 triệu đồng.

Bao gồm số thu từ ngân sách cấp xã nộp lên: 57.578 triệu đồng và số thu bổ sung từ ngân sách cấp tỉnh: 9.054.039 triệu đồng.

III. TỔNG QUYẾT TOÁN CHI NSDP NĂM 2018: 29.169.747 triệu đồng

1. Phân theo nội dung chi

- Chi đầu tư phát triển (ĐTPT) : 4.400.128 triệu đồng.

Trong đó:

+ Chi đầu tư cho các dự án : 4.307.787 triệu đồng;

+ Chi cấp vốn điều lệ : 92.341 triệu đồng;

- Chi thường xuyên : 10.807.878 triệu đồng.

- Chi trả nợ lãi : 700 triệu đồng.

- Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính : 1.450 triệu đồng.

- Chi các chương trình mục tiêu : 1.977.104 triệu đồng.

- Chi trả nợ gốc : 73.750 triệu đồng.

- Chi nộp trả ngân sách cấp trên : 90.236 triệu đồng.

- Chi chuyển nguồn sang năm 2019 : 11.818.502 triệu đồng.

2. Phân theo cấp ngân sách

- Ngân sách cấp tỉnh chi : 22.404.076 triệu đồng (Trong đó chi trả nợ gốc số tiền là 73.750 triệu đồng).

Bao gồm số chi bổ sung cho ngân sách cấp dưới: 9.054.039 triệu đồng.

- Ngân sách cấp huyện, xã chi : 16.821.192 triệu đồng.

Bao gồm chi nộp ngân sách cấp trên: 1.001.482 triệu đồng.

IV. CHÊNH LỆCH THU, CHI NSDP NĂM 2018: 874.496 triệu đồng

Gồm:

- Kết dư ngân sách cấp tỉnh : 44.608 triệu đồng.

- Kết dư ngân sách cấp huyện, xã : 829.888 triệu đồng.

Phần thứ hai

THUYẾT MINH SỐ LIỆU QUYẾT TOÁN THU CHI NGÂN SÁCH NĂM 2018

I. VỀ THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Tại phần thứ nhất và báo biểu kèm theo đã báo cáo đơn vị tính là triệu đồng, trong phần giải trình, để đơn giản, xin báo cáo theo đơn vị tính là tỷ đồng)

Dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn (không kể thu chuyển nguồn, thu kết dư, thu vay của ngân sách địa phương, thu bổ sung từ ngân sách

Trung ương) năm 2018 Trung ương giao là 19.676 tỷ đồng, Hội đồng nhân dân tỉnh giao là 19.676 tỷ đồng, bằng dự toán Trung ương giao.

Thực hiện thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2018 là: 23.687 tỷ đồng, đạt 120,4% dự toán Trung ương giao và dự toán tỉnh giao, cụ thể:

1. Thu nội địa

Dự toán Trung ương và HĐND tỉnh giao năm 2018 là 15.476 tỷ đồng. Thực hiện năm 2018 là 19.097 tỷ đồng, đạt 123,4% dự toán giao, tăng 32,8% so với năm trước.

Chi tiết một số nội dung thu có tỷ trọng lớn như sau:

a) Thu từ doanh nghiệp nhà nước Trung ương:

Dự toán Trung ương giao 723 tỷ đồng, dự toán tỉnh giao 902 tỷ đồng. Thực hiện năm 2018 là 712 tỷ đồng, đạt 98,5% dự toán Trung ương giao và 79% dự toán tỉnh giao, bằng 66,1% so với năm trước.

Nguồn thu này không đạt dự toán là do số thu của các nhà máy thủy điện chiếm tỷ trọng lớn trong khối doanh nghiệp này, nhưng do thời tiết năm 2018 khô hạn dẫn đến sản lượng điện thương phẩm sụt giảm mạnh làm giảm số thuế nộp của khối này. Năm 2018, một số nhà máy thủy điện có số nộp giảm mạnh so với cùng kỳ như: A Vương nộp 150,5 tỷ đồng giảm 36,9 tỷ đồng, Sông Bung 4+2 nộp 70,4 tỷ đồng giảm 35,2 tỷ đồng, Sông Tranh 2 nộp 77,7 tỷ đồng, giảm 58,7 tỷ đồng, Đăkmi nộp 178,5 tỷ đồng giảm 33,5 tỷ đồng,... Ngoài ra, do tác động của cơ chế phân bổ thuế đầu vào của các Tập đoàn viễn thông cho các Chi nhánh tại các địa phương tiếp tục tác động nên Chi nhánh thông tin di động Quảng Nam và Viễn thông Quảng Nam không phát sinh số nộp.

b) Thu từ doanh nghiệp nhà nước địa phương:

Dự toán Trung ương giao và HĐND tỉnh giao năm 2018 là 130 tỷ đồng. Thực hiện năm 2018 là 124 tỷ đồng, đạt 95,7% dự toán giao, bằng 89,2% so với năm trước.

Thu từ khu vực này không đạt dự toán do một số doanh nghiệp có số nộp giảm so với năm trước như: Công ty Cổ phần công trình GTVT Quảng Nam nộp 7,1 tỷ đồng, giảm 5,8 tỷ đồng, Công ty Môi trường Đô thị Quảng Nam nộp 5,1 tỷ đồng, giảm 1,7 tỷ đồng, Công ty đầu tư phát triển hạ tầng Quảng Nam nộp 2,2 tỷ đồng, giảm 1,9 tỷ đồng. Ngoài ra có một số doanh nghiệp sau khi thực hiện sắp xếp và cổ phần hóa không còn vốn nhà nước chuyển sang khối doanh nghiệp ngoài quốc doanh (Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Quảng Nam...).

c) Thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài: Dự toán Trung ương giao 1.073 tỷ đồng, dự toán tỉnh giao 1.313 tỷ đồng, thực hiện cả năm 2.001 tỷ đồng, đạt 186,5% dự toán Trung ương giao, đạt 152,4% dự toán tỉnh giao và bằng 218,2% so với thực hiện năm trước.

Nguồn thu này vượt cao so với dự toán, nguyên nhân do: chiếm tỷ trọng lớn trong khối doanh nghiệp này là số nộp của Công ty TNHH nhà máy bia

Heineken Quảng Nam; năm 2018, dây chuyền sản xuất mới của Công ty đi vào hoạt động ổn định, sản lượng năm 2018 đạt 123,4 triệu lít, nộp 1.388 tỷ đồng, đạt 186,5% dự toán, so với cùng kỳ tăng 948,8 tỷ đồng tương ứng tăng 339,2%. Bên cạnh đó một số doanh nghiệp trọng điểm hoạt động trong lĩnh vực may mặc, dịch vụ sân golf và nguồn thu thuế nhà thầu nước ngoài tiếp tục duy trì mức nộp ngân sách khá, như: Công ty Cổ phần sân golf Indochina Hội An nộp 31,6 tỷ đồng, Công ty TNHH Indochina Resort nộp 54,6 tỷ đồng, Công ty Sedo Vinako nộp 46,9 tỷ đồng, Nhà thầu nước ngoài nộp 108,8 tỷ đồng...

d) Thu từ thành phần kinh tế ngoài quốc doanh: Dự toán Trung ương giao 11.225 tỷ đồng, dự toán tỉnh giao 10.766 tỷ đồng, thực hiện cả năm 12.466 tỷ đồng, đạt 111,1% dự toán Trung ương giao, 115,8% dự toán tỉnh giao và bằng 135,4% so với năm trước.

Chiếm tỷ lớn trong khối doanh nghiệp này là số nộp của 02 Công ty sản xuất và lắp ráp ô tô du lịch Trường Hải. Năm 2018, các doanh nghiệp nhập khẩu ô tô chưa đáp ứng được điều kiện quy định tại Nghị định 116/2017/NĐ-CP ngày 17/10/2017 của Chính phủ, nên tình hình tiêu thụ xe ô tô du lịch của Công ty Trường Hải năm 2018 đạt khá, 02 Công ty sản xuất và lắp ráp ô tô du lịch Trường Hải đã tiêu thụ 67.765 xe (trong đó xe Sản xuất: 65.758, xe nhập khẩu bán ra 2.007 xe), tổng số thuế đã nộp ngân sách là 9.952 tỷ đồng, đạt 122,6 % dự toán địa phương giao, đạt 118,7% dự toán Trung ương giao. Ngoài lĩnh vực ô tô, một số doanh nghiệp trọng điểm ở khu vực này vẫn duy trì mức nộp ngân sách khá và tăng so với cùng kỳ, như: Công ty TNHH MTV Phân phối ô tô Trường Hải nộp 255,5 tỷ đồng tăng 42,5 tỷ đồng so với cùng kỳ, Công ty Cổ phần Phước Thịnh nộp 36,4 tỷ đồng tăng 10 tỷ đồng so với cùng kỳ. Công ty Cổ phần tập đoàn Thai Group nộp 28,5 tỷ đồng tăng 9,6 tỷ đồng so với cùng kỳ.

Bên cạnh đó, công tác quản lý thuế đối với hoạt động xây dựng cơ bản vãng lai ngoại tỉnh, công tác kiểm tra, thanh tra về thuế được tăng cường, qua đó góp phần tăng thu đáng kể cho khối doanh nghiệp này là 210,5 tỷ đồng (thu từ thuế vãng lai là 120 tỷ đồng, thu từ công tác kiểm tra, thanh tra về thuế là 90,5 tỷ đồng).

đ) Thuế thu nhập cá nhân: Dự toán Trung ương và HĐND giao 380 tỷ đồng, thực hiện cả năm 464 tỷ đồng, đạt 122,1% dự toán và bằng 126,4% so với năm trước.

Nguồn thu này vượt cao so với dự toán và cùng kỳ năm trước là do hiệu quả kinh doanh một số doanh nghiệp trên địa bàn tăng trưởng ổn định, đồng thời tiếp tục theo dõi đôn đốc quản lý thuế đối với các cá nhân người nước ngoài (thuộc đối tượng cư trú) làm việc tại các nhà thầu, các doanh nghiệp FDI trên địa bàn, có nhiều nguồn thu nhập từ các quốc gia, kê khai quyết toán thuế theo pháp luật thuế Việt Nam. Bên cạnh đó đầu năm 2018 thị trường bất động sản sôi động và chính sách tăng hệ số lương, mức lương tối thiểu theo vùng trong năm 2018 cũng góp phần tác động tích cực đến khoản thu này.

e) Thu lệ phí trước bạ: Dự toán Trung ương và HĐND tỉnh giao 250 tỷ đồng, thực hiện cả năm 358 tỷ đồng, đạt 143,4% dự toán giao và bằng 147,9% so với năm trước. Khoản thu này vượt dự toán và tăng cao so với cùng kỳ chủ yếu do thị trường bất động sản năm 2018 khá sôi động, hoạt động chuyển nhượng bất động sản tăng, mặt khác tình hình tiêu thụ ô tô trên địa bàn năm 2018 đạt khá, nên số thu lệ phí trước bạ vượt thu so với dự toán giao.

g) Thu phí, lệ phí: Dự toán Trung ương giao và HĐND tỉnh giao 100 tỷ đồng, thực hiện cả năm 357 tỷ đồng, đạt 357% dự toán Trung ương và HĐND tỉnh giao và bằng 126,5% so với năm trước (trong đó thu phí tham quan đô thị cổ Hội An và di tích Mỹ Sơn đạt 223 tỷ đồng).

h) Thu tiền thuê đất, thuê mặt nước: Dự toán Trung ương và HĐND tỉnh giao 160 tỷ đồng, thực hiện cả năm 398 tỷ đồng, đạt 249% dự toán và bằng 150,1% so với năm trước.

Nguồn thu này đạt cao so với dự toán do trong năm phát sinh khoản thu tiền thuê đất nộp một lần cho toàn bộ thời gian thuê của các đơn vị: Công ty TNHH Nam Hội An 198,8 tỷ đồng (ghi thu, ghi chi), Công ty TNHH Tân Nhật Minh nộp 16,8 tỷ đồng, Công ty Cổ phần Ngọc Hội An nộp 30,2 tỷ đồng, Chi nhánh Công ty Xăng dầu khu vực V - tại Quảng Nam nộp 8,9 tỷ đồng; Công ty TNHH MTV Da Nang Plastic nộp 9,7 tỷ đồng,...

i) Thu tiền sử dụng đất: Dự toán Trung ương và HĐND tỉnh giao 700 tỷ đồng, thực hiện cả năm 1.126 tỷ đồng, đạt 165,4% dự toán và bằng 103,6% so với năm trước.

Năm 2018, thị trường nhà đất có chuyển biến tích cực, các dự án khai thác quỹ đất hoàn thành đầu tư cơ sở hạ tầng đưa vào khai thác nên nguồn thu này đạt và vượt dự toán. Trong tổng thu tiền sử dụng đất 1.126 tỷ đồng thì ngân sách cấp tỉnh 328 tỷ đồng, vượt 165 tỷ đồng so với dự toán tỉnh giao, ngân sách cấp huyện 798 tỷ đồng vượt 261 tỷ đồng so với dự toán tỉnh giao.

Đối với nguồn thu ngân sách cấp tỉnh (328 tỷ đồng) có một số dự án phát sinh nguồn thu lớn như: Dự án Khu phức hợp du lịch nghỉ dưỡng Vinpearl Quảng Nam của Công ty Cổ phần Vinpearl nộp 43,6 tỷ đồng; Dự án Khu dân cư ADB phường Tân Thạnh của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Quảng Nam nộp 32,9 tỷ đồng; Dự án Khu dân cư Tam Quang (giai đoạn 4) của Công ty TNHH Đầu tư kinh doanh địa ốc Vạn Kim nộp 74,4 tỷ đồng; Dự án nhà ở Khu TĐC các dự án tại phường Điện Dương và phường Điện Ngọc của Công ty TNHH Hoàng Tiên nộp 19,9 tỷ đồng; Dự án Khu dân cư số 11 – Đô thị mới Điện Nam – Điện Ngọc của Công ty TNHH Chí Thành nộp 12,6 tỷ đồng; Dự án khu nhà ở sỹ quan, quân nhân chuyên nghiệp Lữ đoàn Công binh 270 nộp 13,5 tỷ đồng; Dự án Khu đô thị tại Đô thị mới Điện Nam – Điện Ngọc của Công ty Cổ phần Bách Đạt An nộp 35,9 tỷ đồng, ghi thu, ghi chi tiền Doanh nghiệp ứng trước thực hiện bồi thường, GPMB số tiền 27,6 tỷ đồng (dự án Khu nghỉ dưỡng Nam Hội An: 12,6 tỷ đồng, dự án Khu

dân cư Chợ Trạm Núi Thành: 6,4 tỷ đồng, dự án Hoàn thiện hạ tầng Khu dân cư thị trấn Núi Thành - giai đoạn 1: 8,6 tỷ đồng).

Đối với nguồn thu ngân sách cấp huyện (798 tỷ đồng), một số địa phương có số thu cao như: Tam Kỳ 255 tỷ đồng, Hội An 157 tỷ đồng, Điện Bàn 181 tỷ đồng, Duy Xuyên 27 tỷ đồng, Đại Lộc 53 tỷ đồng, Thăng Bình 35 tỷ đồng,...

k) Thu khác ngân sách:

Dự toán Trung ương giao 160 tỷ đồng, HĐND tỉnh giao 170 tỷ đồng, thực hiện cả năm 439 tỷ đồng, đạt 274,7% dự toán Trung ương giao, 258,6% dự toán tỉnh giao và bằng 227,4% so với năm trước.

Nguồn thu này vượt cao so với dự toán là do trong năm phát sinh nguồn thu tịch thu 02 tàu vận chuyển dầu lậu do Vùng Cảnh sát biển 2 bắt giữ thanh lý nộp ngân sách số tiền 96,8 tỷ đồng và nguồn thu hồi các khoản chi năm trước số tiền 153 tỷ đồng dự toán không giao.

2. Thu thuế xuất nhập khẩu:

Dự toán năm 2018, Trung ương và HĐND tỉnh giao 4.200 tỷ đồng, thực hiện cả năm 4.370 tỷ đồng, đạt 104,1% dự toán, bằng 82,7% so với thực hiện năm trước.

3. Thu huy động đóng góp: Thực hiện năm 2018 số tiền 158 tỷ đồng (Dự toán không giao), bao gồm:

- Ngân sách cấp tỉnh: 59 tỷ đồng.
- Ngân sách cấp huyện: 99 tỷ đồng.

4. Thu viện trợ: Thực hiện năm 2018 số tiền 60 tỷ đồng (Dự toán không giao). Đây là các khoản viện trợ không hoàn lại của các Tổ chức quốc tế, Tổ chức phi chính phủ viện trợ các chương trình, dự án trên địa bàn tỉnh và thực hiện ghi thu, ghi chi qua ngân sách, trong đó: Tổ chức Hợp tác quốc tế Nhật Bản (JICA) viện trợ Dự án cải thiện chất lượng nước khu vực Chùa Cầu - Hội An 27,6 tỷ đồng; Tổ chức Free Wheelchair Mission (FWM) viện trợ lô hàng vật tư y tế cho Trung tâm y tế thị xã Điện Bàn 4,5 tỷ đồng; Tổ chức Childrens hope in Action (CHIA) viện trợ lô hàng áo len cho các huyện 8,4 tỷ đồng; Tổ chức Pacific Links Foundation (PALs) viện trợ chương trình học bổng phát triển giáo dục và kỹ năng SEED 4,1 tỷ đồng...

II. VỀ THU NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2018

Dự toán tỉnh giao tổng thu ngân sách địa phương năm 2018 là 19.629 tỷ đồng (đã giảm trừ 363 tỷ đồng do Trung ương giảm số kế hoạch vốn bổ sung có mục tiêu từ nguồn vốn trái phiếu Chính phủ để thực hiện các dự án đầu tư), thực hiện năm 2018 là 30.044 tỷ đồng, đạt 153% dự toán HĐND tỉnh giao, tỷ lệ thực hiện cao so với dự toán chủ yếu do vượt thu, thu kết dư, chuyển nguồn năm trước chuyển sang và Trung ương bổ sung ngoài dự toán giao đầu năm, cụ thể như sau:

- Thu nội địa (phần NSDP được hưởng) 17.204 tỷ đồng;
- Thu kết dư ngân sách 1.187 tỷ đồng;

- Thu chuyển nguồn năm trước sang	9.357	tỷ đồng;
- Thu vay	15	tỷ đồng;
- Thu bổ sung từ ngân sách Trung ương	2.281	tỷ đồng.

III. CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2018

Dự toán chi ngân sách địa phương năm 2018, Hội đồng nhân dân tỉnh giao là 19.705 tỷ đồng (đã loại trừ 363 tỷ đồng do Trung ương giảm số kế hoạch vốn bổ sung có mục tiêu từ nguồn vốn trái phiếu Chính phủ để thực hiện các dự án đầu tư), thực hiện đạt 29.169 tỷ đồng, đạt 148% dự toán giao, gồm:

1. Chi cân đối ngân sách địa phương: Năm 2018, Hội đồng nhân dân tỉnh giao 17.603 tỷ đồng, thực hiện 15.210 tỷ đồng, đạt 86% dự toán giao, gồm: Chi đầu tư phát triển: 4.400 tỷ đồng, chiếm 29% so với tổng chi cân đối; Chi thường xuyên: 10.808 tỷ đồng, chiếm 71% so với tổng chi cân đối; Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính: 1,450 tỷ đồng; Chi trả lãi vay: 700 triệu đồng.

Cụ thể các nội dung chi, như sau:

a) Chi đầu tư phát triển: Dự toán năm 2018 là 2.501 tỷ đồng, thực hiện 4.400 tỷ đồng, vượt 76% dự toán.

Trong đó:

- Chi đầu tư cho các dự án: Dự toán HĐND tỉnh giao 2.421 tỷ đồng, thực hiện: 4.308 tỷ đồng, vượt 78% dự toán, do thanh toán từ nguồn chuyển nguồn và một số khoản chi sửa chữa, nâng cấp bảo trì công trình được quản lý như vốn đầu tư nên hạch toán vào chi đầu tư phát triển.

- Chi cấp vốn điều lệ cho các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách: Dự toán giao 80 tỷ đồng, thực hiện: 92,3 tỷ đồng, tăng 15% so với dự toán HĐND tỉnh giao, do trong năm bổ sung cho Quỹ phát triển đất theo số thu phát sinh từ nguồn thu tiền sử dụng đất.

b) Chi thường xuyên: Dự toán năm 2018, HĐND tỉnh giao 11.544 tỷ đồng, thực hiện năm 2018: 10.809 tỷ đồng, đạt 94% dự toán HĐND tỉnh giao. Nguyên nhân chưa đạt dự toán là do dự toán năm 2018 HĐND tỉnh dự nguồn để thực hiện các Nghị quyết của HĐND tỉnh, đề án của UBND tỉnh ban hành trong năm 2018. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện các Nghị quyết, đề án thì nhu cầu kinh phí thấp hơn dự kiến ban đầu, dẫn đến kinh phí thực tế thấp hơn so với dự toán bố trí từ đầu năm, một số khoản chi sửa chữa, nâng cấp bảo trì công trình được quản lý như vốn đầu tư nên hạch toán vào chi đầu tư phát triển; trong công tác thẩm định giá mua sắm trang thiết bị giảm so với dự toán bố trí; cuối năm 2018, UBND tỉnh đã trình HĐND tỉnh phương án sử dụng nguồn kinh phí này cho các nhiệm vụ bức xúc của địa phương theo quy định của Luật NSNN. Bên cạnh đó còn một số nhiệm vụ chưa thực hiện xong phải chuyển nguồn sang năm 2019 để tiếp tục thực hiện theo quy định. Trong đó:

b1. Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề: Dự toán năm 2018, HĐND tỉnh giao 4.329 tỷ đồng, thực hiện: 3.806 tỷ đồng, đạt 88% dự toán. Nguyên nhân chưa đạt dự toán HĐND tỉnh giao do:

- Dự toán năm 2018 bố trí nguồn để thực hiện các số chế độ, chính sách nhưng trong năm số thực hiện thấp hơn số dự toán, như: kinh phí thực hiện chế độ hỗ trợ miễn giảm học phí theo Nghị định 86/2015/NĐ-CP của Chính phủ; kinh phí thực hiện chế độ học bổng cho học sinh theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP của Chính phủ, kinh phí thực hiện chế độ cho giáo viên theo Nghị định số 116/2010/NĐ-CP của Chính phủ,...

- Trong công tác thẩm định giá mua sắm trang thiết bị giảm so với dự toán bố trí; các khoản kinh phí phân bổ cho các đơn vị để thực hiện mua sắm, sửa chữa tài sản nhưng trong năm chưa thanh toán kịp nên chuyển nguồn sang năm 2019 tiếp tục thanh toán theo quy định.

- Một số dự án sửa chữa, nâng cấp, bảo trì trường lớp học được quản lý như dự án đầu tư nên hạch toán vào chi đầu tư phát triển.

- Cuối năm xác định một số nội dung kinh phí còn nhiệm vụ chi chuyển nguồn sang năm 2019 tiếp tục thực hiện.

Mặc dù, chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo năm 2018 không đạt dự toán HĐND tỉnh giao, do các nguyên nhân trên, nhưng năm 2018 ngành giáo dục và đào tạo vẫn đảm bảo kinh phí để chi trả lương và các chế độ cho giáo viên, kinh phí phục vụ hoạt động dạy và học theo định mức, không có tình trạng nợ các chế độ của giáo viên và học sinh.

b2. Chi sự nghiệp khoa học công nghệ: Dự toán năm 2018, HĐND tỉnh giao 40,3 tỷ đồng, thực hiện: 34,8 tỷ đồng, đạt 86% dự toán. Nguyên nhân chưa đạt dự toán là do một số đề tài khoa học đã tạm ứng kinh phí để thực hiện nhưng chưa hoàn thiện hồ sơ thanh toán kịp trong năm 2018 nên chuyển nguồn số dư tạm ứng sang năm 2019 để tiếp tục thực hiện thanh toán theo quy định, như: Đề tài nghiên cứu ứng dụng biện pháp sinh học để quản lý sâu bệnh hại đến cây sâm Ngọc Linh tại Quảng Nam; Đề tài nghiên cứu phân lập một số giống nấm ăn và nấm dược liệu tại tỉnh Quảng Nam; Đề tài nghiên cứu tổ hợp các thành phần hợp lý có giá trị dinh dưỡng, chữa bệnh từ rau rừng Cù Lao Chàm và qui trình nuôi trồng các loại rau rừng Cù Lao Chàm - Quảng Nam; Đề tài nghiên cứu phát triển công nghệ nhuộm màu tự nhiên trên vải lụa và vải sợi tổng hợp thay thế cho công nghệ nhuộm màu sử dụng hóa chất tại Công ty TNHH lụa Mã Châu, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam; Đề tài nghiên cứu đánh giá sức chịu tải của đất nền phục vụ công tác quy hoạch, quản lý xây dựng công trình thành phố Hội An;...

c) Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính: Dự toán giao là 1,45 tỷ đồng, thực hiện theo đúng dự toán.

d) Chi dự phòng ngân sách: Dự toán HĐND tỉnh giao là 512,3 tỷ đồng, thực hiện: 27,9 tỷ đồng đạt 5% dự toán HĐND tỉnh giao.

Đối với nguồn dự phòng ngân sách cấp tỉnh, dự toán là 406 tỷ đồng, năm 2018 ít phát sinh dịch bệnh, thiên tai nên trong năm chỉ sử dụng 1,234 tỷ đồng (Hỗ trợ cho thị xã Điện Bàn thực hiện công tác phòng, chống hạn). Cuối năm 2018, nguồn dự phòng ngân sách tỉnh còn lại 404,8 tỷ đồng, UBND tỉnh đã tổng hợp vào phương án tiết kiệm chi ngân sách cấp tỉnh năm 2018 trình HĐND tỉnh phương án sử dụng theo quy định của Luật NSNN.

đ) Chi tạo nguồn CCTL và điều chỉnh cải cách tiền lương, thực hiện các chính sách an sinh xã hội: Dự toán giao là 3.032 tỷ đồng, trong đó chi tạo nguồn CCTL là 2.872,095 tỷ đồng, chi thực hiện điều chỉnh CCTL và chi thực hiện các chính sách an sinh xã hội là 160,367 tỷ đồng.

- Trong năm 2018 thực hiện tạo nguồn CCTL là 5.378 tỷ đồng

- Chi từ nguồn CCTL là 2.429 tỷ đồng, trong đó bổ sung vốn đầu tư là 1.962 tỷ đồng, chi thực hiện cải cách tiền lương và các chính sách an sinh xã hội là 467 tỷ đồng.

- Cuối năm nguồn CCTL còn lại chuyển nguồn sang năm 2019 là 2.949 tỷ đồng (chuyển nguồn tại ngân sách cấp tỉnh là 2.699 tỷ đồng, chuyển nguồn tại ngân sách cấp huyện là 250 tỷ đồng).

2. Chi các chương trình mục tiêu: Dự toán HĐND tỉnh giao là 2.101 tỷ đồng (đã trừ 363 tỷ đồng do Trung ương giảm số kế hoạch vốn bổ sung có mục tiêu từ nguồn vốn trái phiếu Chính phủ để thực hiện các dự án đầu tư), thực hiện năm 2018 là 1.977 tỷ đồng, đạt 94% dự toán giao. Cụ thể:

a) Chi các chương trình mục tiêu quốc gia: Dự toán HĐND tỉnh giao 472,9 tỷ đồng, thực hiện: 555,7 tỷ đồng, đạt 118% dự toán, gồm:

- Chi chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: Dự toán HĐND tỉnh giao 246,9 tỷ đồng, thực hiện năm 2018: 267,4 tỷ đồng đạt 108% dự toán, trong đó:

+ Thực hiện chi đầu tư: 200 tỷ đồng, đạt 113% dự toán, do thanh toán từ nguồn năm trước chuyển sang;

+ Thực hiện chi thường xuyên: 67 tỷ đồng, đạt 96% dự toán, do các huyện, thị xã, thành phố chưa thực hiện thanh toán hết nên chuyển nguồn sang năm 2019 tiếp tục thực hiện theo quy định;

- Chi chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: dự toán giao 226 tỷ đồng, thực hiện: 288 tỷ đồng, đạt 128% dự toán, trong đó:

+ Thực hiện chi đầu tư: 208 tỷ đồng, đạt 108% dự toán, do thanh toán từ nguồn năm trước chuyển sang;

+ Thực hiện chi thường xuyên: 80 tỷ đồng, đạt 242% dự toán, do thanh toán từ nguồn năm trước chuyển sang.

b) Chi các chương trình mục tiêu, nhiệm vụ: Dự toán HĐND tỉnh giao: 1.628 tỷ đồng, thực hiện: 1.421 tỷ đồng, vượt đạt 87% dự toán, gồm:

b1. Chi đầu tư: Dự toán giao 1.462 tỷ đồng, thực hiện 1.275 tỷ đồng, đạt 87% dự toán, gồm:

- Chi đầu tư từ nguồn vốn nước ngoài: Dự toán HĐND tỉnh giao 489,8 tỷ đồng, thực hiện năm 2018 là 431,6 tỷ đồng đạt 88% dự toán giao, do trong năm giải ngân theo khối lượng thực tế phát sinh.

- Chi đầu tư từ nguồn vốn trong nước: Dự toán HĐND tỉnh giao: 972 tỷ đồng, thực hiện năm 2018: 843 tỷ đồng, đạt 87% dự toán giao, do các chủ đầu tư chưa thực hiện giải ngân hết kế hoạch vốn nên chuyển nguồn sang năm 2019 tiếp tục thực hiện theo quy định;

b2. Chi thường xuyên: Dự toán HĐND tỉnh giao 166 tỷ đồng, thực hiện năm 2018: 147 tỷ đồng, đạt 88% so với dự toán, gồm:

- Chi thường xuyên (vốn nước ngoài): Dự toán giao 79,4 tỷ đồng, thực hiện: 34 tỷ đồng, đạt 43% dự toán, do trong năm giải ngân theo khối lượng thực tế phát sinh.

- Chi thường xuyên (vốn trong nước): Dự toán giao 87 tỷ đồng, thực hiện năm 2018 là 112,5 tỷ đồng, vượt 29% dự toán, do thực hiện thanh toán từ nguồn Trung ương bổ sung ngoài dự toán giao đầu năm, như kinh phí thực hiện quản lý, bảo trì đường bộ 25,4 tỷ đồng; kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp cơ sở vùng Tây Nguyên: 701 triệu đồng; Kinh phí thực hiện một số chính sách đặc thù đối với đồng bào dân tộc thiểu số theo QĐ 2085/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ: 463 triệu đồng,...

3. Chi chuyển nguồn sang năm sau: 11.818 tỷ đồng, trong đó: Số chuyển nguồn của ngân sách cấp tỉnh: 7.950 tỷ đồng, ngân sách cấp huyện: 3.546 tỷ đồng, ngân sách cấp xã: 322 tỷ đồng.

Chi tiết như sau:

a) Đối với ngân sách cấp tỉnh: Tổng số chuyển nguồn của ngân sách cấp tỉnh là **7.950 tỷ đồng**, gồm:

- Chuyển nguồn kinh phí thực hiện cải cách tiền lương là 2.699 tỷ đồng.
- Chuyển nguồn vượt thu, tiết kiệm chi ngân sách cấp tỉnh: 3.281 tỷ đồng
- Chuyển nguồn vốn đầu tư là 1.494 tỷ đồng, trong đó: số dư tạm ứng chưa thanh toán là 964 tỷ đồng; số dư kế hoạch vốn trung ương bổ sung có mục tiêu và vốn ngân sách tỉnh được kéo dài thời gian giải ngân theo quy định là 425 tỷ đồng; chuyển nguồn kinh phí Trung ương bổ sung để thực hiện các công trình cấp bách do mưa lũ gây ra là 105 tỷ đồng (Trung ương bổ sung ngày 31/01/2019).

- Chuyển nguồn nguồn thu sử dụng đất là 288 tỷ đồng.

- Chuyển nguồn kinh phí chi thường xuyên là 188 tỷ đồng, trong đó: chuyển nguồn các khoản dự toán được cấp có thẩm quyền bổ sung sau ngày 30/9/2018 là 82,2 tỷ đồng, chuyển nguồn kinh phí nghiên cứu các đề tài khoa học là 39,1 tỷ đồng, chuyển nguồn kinh phí được giao tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập và các cơ quan nhà nước là 12,4 tỷ đồng; các khoản viện trợ không hoàn lại đã xác định cụ thể nhiệm vụ chi là 1,3 tỷ đồng (kinh phí viện trợ ghi chi tạm ứng cho các đơn vị) để tiếp tục thanh toán theo quy định; chuyển nguồn kinh phí mua sắm trang thiết bị đã đầy đủ hồ sơ, hợp đồng mua sắm trang thiết bị ký trước ngày 31/12/2018 là 10 tỷ đồng; chuyển nguồn kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách và thực hiện một số nhiệm vụ để tiếp tục thực hiện trong năm 2019 là 43 tỷ đồng.

b) Đối với ngân sách cấp huyện, xã: Tổng số chuyển nguồn của ngân sách cấp huyện, xã là **3.868 tỷ đồng**, cụ thể:

- Các khoản tăng thu, tiết kiệm chi được sử dụng theo quy định tại khoản 2 Điều 59 của Luật ngân sách nhà nước được cấp có thẩm quyền quyết định cho phép sử dụng vào năm sau: 646 tỷ đồng.

- Chuyển nguồn kinh phí thực hiện cải cách tiền lương: 250 tỷ đồng.

- Chuyển nguồn vốn đầu tư: 2.282 tỷ đồng, trong đó:

+ Số dư tạm ứng chưa thanh toán: 637 tỷ đồng;

+ Số dư kế hoạch vốn theo chế độ được phép kéo dài sang năm 2019: 1.645 tỷ đồng;

- Chuyển nguồn kinh phí chi thường xuyên là 690 tỷ đồng, trong đó:

+ Kinh phí mua sắm trang thiết bị đã đầy đủ hồ sơ, hợp đồng mua sắm trang thiết bị ký trước ngày 31 tháng 12 năm thực hiện dự toán: 2,7 tỷ đồng.

+ Kinh phí được giao tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập và các cơ quan nhà nước; các khoản viện trợ không hoàn lại đã xác định cụ thể nhiệm vụ chi: 45 tỷ đồng.

+ Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ khoa học: 01 tỷ đồng.

+ Các khoản dự toán được cấp có thẩm quyền bổ sung sau ngày 30 tháng 9 năm 2018: 220 tỷ đồng.

+ Chuyển nguồn các khoản kinh phí khác theo quy định của pháp luật: 422 tỷ đồng.

4. Chi nộp trả ngân sách cấp trên: Trong năm 2018 ngân sách cấp tỉnh thực hiện chi nộp trả ngân sách Trung ương là 90,2 tỷ đồng.

5. Chi trả nợ gốc: Dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao 74,653 tỷ đồng, thực hiện 73,750 tỷ đồng, đạt 99% dự toán giao. Nguyên nhân chưa đạt dự toán HĐND tỉnh giao là do: Dự toán năm 2018 có bố trí kinh phí để hỗ trợ cho Công ty CP Môi trường đô thị Quảng Nam trả nợ gốc dự án Cải thiện đô thị miền Trung-Tiểu dự án Tam Kỳ (ngân sách tỉnh hỗ trợ 40% là 903 triệu đồng). Tuy

nhiên, dự án này do Công ty CP Môi trường đô thị Quảng Nam vay và trả nợ, tỉnh Quảng Nam chỉ hỗ trợ cho Công ty 40%/số tiền vay để trả nợ; do vậy, số tiền vay này khi nhận nợ vay từ Chính phủ không hạch toán thu vay ngân sách địa phương trên hệ thống Tabmis, nên khi trả nợ vay cũng không hạch toán trả nợ vay của ngân sách địa phương trên hệ thống mà hạch toán vào chi thường xuyên (hỗ trợ đơn vị).

IV. CHÊNH LỆCH THU, CHI NGÂN SÁCH NĂM 2018

Năm 2018, chênh lệch thu - chi ngân sách toàn tỉnh là **874,496 tỷ đồng**, trong đó:

1. Chênh lệch thu - chi ngân sách cấp tỉnh là 44,608 tỷ đồng.
2. Chênh lệch thu - chi ngân sách cấp huyện, xã là 829,888 tỷ đồng.

(Kèm các Biểu mẫu theo quy định tại Nghị định số 31/2017/NĐ-CP của Chính phủ)

V. TÌNH HÌNH VƯỢT THU NĂM 2018

Năm 2018, thu ngân sách tỉnh sau khi loại trừ tiền sử dụng đất, xỏ số kiến thiết và các khoản thu được chi lại theo mục tiêu không tính cân đối ngân sách vượt thu so với dự toán 2.507 tỷ đồng, trong đó ngân sách cấp tỉnh vượt thu 2.022,6 tỷ đồng và ngân sách cấp huyện vượt thu 484,5 tỷ đồng, cụ thể:

1. Đối với ngân sách cấp tỉnh: Tổng nguồn vượt thu ngân sách cấp tỉnh năm 2018 là 2.022,6 tỷ đồng, trong đó: Vượt thu các khoản điều tiết ngân sách cấp tỉnh theo phân cấp 1.709,1 tỷ đồng; vượt thu nguồn thu phát sinh mới điều tiết cho ngân sách cấp huyện rút về ngân sách cấp tỉnh 313,5 tỷ đồng.

UBND tỉnh đã trình HĐND tỉnh thông qua phương án sử dụng nguồn vượt thu ngân sách cấp tỉnh năm 2018 nêu trên theo đúng quy định, trong đó: dành 50% thực hiện cải cách tiền lương, 50% còn lại sử dụng để thưởng vượt thu cho các huyện và phân bổ cho các nhiệm vụ chi đầu tư, chi thường xuyên quan trọng, cấp bách.

2. Đối với ngân sách cấp huyện, xã: Tổng nguồn vượt thu ngân sách cấp huyện, xã năm 2018 là 484,5 tỷ đồng, trong đó: có 14 huyện, thị xã, thành phố vượt thu số tiền 527,3 tỷ đồng; có 04 huyện hụt thu so với dự toán số tiền 42,8 tỷ đồng (Núi Thành, Nam Giang, Bắc Trà My, Đông Giang).

Đối với các huyện hụt thu ngân sách năm 2018, UBND tỉnh đã trình HĐND tỉnh hỗ trợ bù hụt thu cho các địa phương số tiền 15,693 tỷ đồng, để đảm bảo nguồn thực hiện các nhiệm vụ chi theo định mức tỉnh giao năm đầu thời kỳ ổn định ngân sách (năm 2017).

Phần thứ ba
MỘT SỐ NHẬN XÉT VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ
ĐIỀU HÀNH NGÂN SÁCH NĂM 2018

1. Những kết quả đạt được

- Trong công tác thu, UBND tỉnh đã chỉ đạo ngành Thuế, Hải quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan có liên quan tập trung thu đúng, thu đủ các khoản thu phát sinh vào ngân sách nhà nước, tăng cường quản lý và thu nợ đọng về thuế, tổ chức quản lý tốt các nguồn thu; thực hiện tốt các giải pháp khai thác nguồn thu, chống thất thu trong lĩnh vực đất đai, hoạt động khai thác khoáng sản, kinh doanh bất động sản, hoạt động xăng dầu, vận tải, du lịch, quản lý tốt nguồn thu XDCB vãng lai.

- Căn cứ Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn thực hiện, UBND tỉnh đã trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 36/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 về dự toán thu, chi và phương án phân bổ NSĐP năm 2018 và giao dự toán thu, chi cho các đơn vị, địa phương để triển khai thực hiện. Tất cả các nhiệm vụ chi đều được bố trí theo định mức phân bổ ngân sách và bám sát theo định hướng của trung ương.

- Chi ngân sách địa phương được điều hành cơ bản bám sát dự toán, công tác giải ngân vốn đầu tư được chú trọng; kịp thời giải quyết tốt các chế độ chính sách an sinh xã hội, thăm hỏi gia đình chính sách, người có công, thân nhân liệt sỹ và đối tượng khác nhân dịp lễ, tết; đảm bảo kinh phí phòng chống dịch bệnh, phòng chống thiên tai.

- Công tác quản lý, điều hành thu chi ngân sách được đảm bảo, đã tiết kiệm chi thường xuyên để tạo cải cách tiền lương theo đúng quy định; qua công tác thanh tra, kiểm tra đã kịp thời chấn chỉnh những thiếu sót, sai phạm, góp phần thu đúng, thu đủ các khoản thu phát sinh vào ngân sách nhà nước, thực hành tiết kiệm trong chi tiêu ngân sách.

- Địa phương đã ưu tiên nguồn lực cho đầu tư phát triển, năm 2018 dành toàn bộ nguồn tăng thu so năm trước cho việc trả nợ XDCB, bố trí các công trình bức xúc của địa phương.

2. Những tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác quản lý thu, chi và điều hành ngân sách đầu năm 2018 trên địa bàn vẫn còn một số vấn đề tồn tại, hạn chế, đó là:

- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, tuy đạt tiến độ chung và tăng so với cùng kỳ năm trước, nhưng thiếu bền vững và không đồng đều; hơn 50% nguồn thu của ngân sách tỉnh tập trung vào Tập đoàn ô tô Trường Hải nên tiềm ẩn rủi ro cao.

- Nợ đọng thuế tại các doanh nghiệp khá lớn, mặc dù đã tích cực triển khai các giải pháp để thu hồi nhưng vẫn chưa đạt yêu cầu đề ra.

- Tỉnh Quảng Nam là tỉnh tự cân đối ngân sách và có điều tiết về ngân sách Trung ương, theo đó ngân sách địa phương phải đảm bảo 100% nguồn vay ưu đãi, 70% vay ODA; 20% nguồn kinh phí để thực hiện các chế độ chính sách an sinh xã hội tăng thêm, do đó cũng là nguyên nhân gây áp lực không nhỏ trong cân đối ngân sách.

- Số dư tạm ứng chưa có khối lượng còn tương đối lớn, UBND tỉnh đã chỉ đạo quyết liệt việc thu hồi tạm ứng vốn đầu tư chưa có khối lượng, đặc biệt là các khoản tạm ứng từ 2010 trở về trước nhưng vẫn chưa được thu hồi dứt điểm.

- Số chuyển nguồn sang năm sau còn lớn (nếu loại trừ số kế hoạch vốn được bố trí từ nguồn CCTL) thì nguyên nhân là do các ngành, các chủ đầu tư, các địa phương chưa chủ động có kế hoạch điều chuyển, sử dụng một cách hợp lý dẫn đến làm hạn chế hiệu quả sử dụng vốn, cần phải được tiếp tục chấn chỉnh.

- Qua công tác thanh tra, kiểm toán đã phát hiện những sai sót và KTNN đã kiến nghị tăng thu NSNN, thu hồi, giảm chi NSNN đối với một số địa phương, đơn vị; đồng thời kiến nghị chấn chỉnh công tác quản lý điều hành ngân sách, tiền và tài sản nhà nước; UBND tỉnh đã đôn đốc, chỉ đạo các địa phương, đơn vị thực hiện các kiến nghị của KTNN nhưng còn nhiều đơn vị, địa phương chưa tích cực thực hiện dẫn đến tỷ lệ thực hiện kiến nghị KTNN, Thanh tra chưa cao.

Trong thời gian đến, UBND tỉnh sẽ tiếp tục đôn đốc các địa phương, đơn vị khắc phục những tồn tại nêu trên; đồng thời thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước để quản lý điều hành ngân sách ngày càng tốt hơn.

Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét phê chuẩn quyết toán ngân sách tỉnh Quảng Nam năm 2018./.

Nơi nhận:

- TT TU, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- CPVP;
- Lưu:VT,NC,TH,KGVSX, KTN, KTTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Đình Tùng